

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HS-ST  
Ngày 16-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Bà Hà Thị Mão

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Nam D, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1996 tại thành phố H; nơi ĐKHKTT: Số 6/64/229 đường M, phường D, quận L, thành phố H; nơi tạm trú: Số 61D đường Đ, tổ dân phố T, phường Đ, quận H, thành phố H; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Như Kh và bà Dương Thị Quỳnh H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Mai Thị Vân A và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 30/12/2021, đến ngày 07/01/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

2. Nguyễn Văn Th, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1993 tại tỉnh Hải D; nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hải D; nơi tạm trú: Tầng 5 số 86 Đ, phường Đ, quận Nn, thành phố H; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; con

ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị Nh; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 33/2015/HSST ngày 29/9/2015, Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ ngày 30/12/2021, đến ngày 07/01/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

3. Hoàng Thị D1, sinh ngày 18 tháng 9 năm 1993 tại tỉnh H; nơi ĐKKHKT: Tổ 2 thị trấn Y, huyện Q, tỉnh H; nơi tạm trú: Tầng 5 số 86 Đ, phường Đ, quận N, thành phố H; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Ngọc Ch và bà Hoàng Thị Th; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn T và 02 con đều sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 30/12/2021, đến ngày 07/01/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

4. Tạ Thành Đ, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1995 tại thành phố H; nơi cư trú: Số 21/01/136 đường P, phường V, quận N, thành phố H; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Tạ Sóng B và bà Nguyễn Thị T; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thu H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 30/12/2021, đến ngày 07/01/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/12/2021, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Nguyễn Văn Th, Tạ Thành Đ; Hoàng Thị D1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng tầng 5 số nhà 86 Đ, phường Đ, quận N, thành phố H. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon kích thước khoảng 3x4cm, bên trong chứa 02 viên nén màu vàng cam, mỗi viên hình lục giác, một mặt dập nổi hình đầu lâu (niêm phong mẫu số 1A) và 01 mảnh viên nén màu hồng (niêm phong mẫu số 1B); 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 20 cm, trên bề mặt đĩa còn chất bột màu trắng (niêm phong mẫu số 02); 01 vỏ túi nilon kích thước khoảng 2x2 cm, bên trong còn bám dính tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 03); 01 túi nilon kích thước khoảng 2x2 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 04); 01 ống cuộn băng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung màu xanh của Nguyễn Văn Th đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng của Tạ Thành Đ đã qua sử dụng.

Mở rộng điều tra Cơ quan điều tra đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Nam D. Quá trình bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, Cơ quan điều tra thu giữ trong người của Trần Nam D: 02 gói nilon kích thước khoảng 2x2 cm bên trong mỗi gói chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 05); 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Nam D ở số 61D đường Đ, tổ dân phố T, phường Đ, quận H, thành phố H, Cơ quan điều tra thu giữ tại giá để quần áo tại góc xép: 01 gói nilon kích thước khoảng 4x5 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 01); Thu dưới gầm giá để quần áo bên trong hộp giấy màu đen kích thước khoảng 20x10x5 cm, bên trong chứa 02 lọ nhựa màu đỏ, trong đó có 01 lọ chứa 01 điếu cuộn dài khoảng 02 cm và 01 lọ chứa 01 điếu cuộn dài khoảng 04 cm (niêm phong mẫu số 02); Thu tại cạnh giường ngủ trên góc xép: 01 ống nhựa dài khoảng 20 cm, được cắt vát 01 đầu; nhiều vỏ túi nilon kích thước các loại khác nhau.

Kết luận giám định số 693/KLGD-MT ngày 03/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Hai viên nén của mẫu số 1A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,02 gam, là loại MDMA.
- Một mảnh viên nén của mẫu số 1B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,25 gam, là loại MDMA
- Chất bột màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,48 gam, là loại Ketamine
- Chất bột màu trắng bám dính trong vỏ gói nilon của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng.
- Tinh thể màu trắng của mẫu số 04 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,85 gam, là loại Ketamine.
- Tinh thể màu trắng của mẫu số 05 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,64 gam, là loại Ketamine
- Các mẫu nước tiểu của Th, Đ, D1 đều D tính với chất ma túy MDMA.

Kết luận giám định số 697/KLGD-MT ngày 04/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,08 gam, là loại Ketamine.

- Thảo mộc khô, vụn của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,05 gam, là loại Cần sa.

Quá trình điều tra Trần Nam D, Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ khai nhận:

Do hoàn cảnh khó khăn nên khoảng tháng 10/2021, D nảy sinh ý định đi mua ma túy thuốc lắc và Ketamine về bán lại kiếm lời. D thường mua ma túy của 01 người phụ nữ tên H ở khu vực đường tàu Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. D cứ mua 10 viên thuốc lắc và 03 gói Ketamine của H với giá 5.000.000 đồng thì bán lại cho khách với giá 7.000.000 đồng, hưởng lợi 2.000.000 đồng. D đã bán ma túy cho nhiều người không quen biết. Đến khoảng ngày 17/12/2021, D lại đến khu vực đường tàu Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng gặp và mua ma túy của một người phụ nữ tên H 6.000.000 đồng được 10 viên ma túy thuốc lắc và 04 gói Ketamine. Mua được ma túy, D về nhà. Đến ngày 21/12/2021, D bán 05 viên ma túy thuốc lắc cho 01 người đàn ông không quen biết với giá 1.250.000 đồng.

Khoảng 16 giờ ngày 29/12/2021, Đ đến nhà của Th và D1 tại Phòng tầng 5 số nhà 86 Đ, phường Đ, quận N, thành phố H chơi và cùng nhau ăn uống. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, cả nhóm thống nhất với nhau sẽ mua ma túy thuốc lắc và Ketamine về cùng nhau sử dụng. Th đưa cho Đ 1.000.000 đồng góp tiền mua ma túy. Th gọi điện cho D hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và 02 gói Ketamine. D đồng ý và nhắn giá 3.750.000 đồng. D và Th hẹn giao ma túy tại trước cửa số nhà 86 Đ, phường Đ, quận N, thành phố H. Tại đây, Th và Đ ra nhận ma túy. Đ đưa cho D 3.750.000 đồng, D nhận tiền và đưa cho Th 01 gói nilon kích thước khoảng 3x4 cm, bên trong chứa 03 viên thuốc lắc màu vàng cam, hình lục giác, một mặt dập nổi hình đầu lâu, 02 viên thuốc lắc màu hồng hình đầu lâu và 02 gói nilon kích thước khoảng 2x2 cm, bên trong mỗi gói đều chứa Ketamine. Mua được ma túy, Th đưa cho Đ cầm và lên Phòng tầng 5 số nhà 86 Cái Hòm, phường Đ Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng với D1. Tại đây, Đ đặt số ma túy vừa mua được xuống nền nhà và nói: “Có ma túy đây rồi, anh em mình cùng sử dụng”. Tất cả đồng ý. Đ bẻ 01 viên thuốc lắc màu hồng làm đôi rồi tự sử dụng ½ viên, ½ viên đặt xuống nền nhà. Sau đó đến Th sử dụng ½ viên thuốc lắc màu hồng. D1 sử dụng 01 viên thuốc lắc màu vàng cam và bẻ 01 viên thuốc lắc màu hồng làm đôi, sử dụng ½ viên thuốc lắc màu hồng. Sau khi sử dụng ma túy thuốc lắc xong, Đ cầm 01 gói Ketamine đổ ra đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 20 cm có sẵn trong phòng, lấy 01 thẻ nhựa có sẵn trong phòng đánh mịn Ketamine. Đ lấy trong người ra 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống hút. Đúng lúc này

khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an quận Ngô Quyền vào kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Đến khoảng 02 giờ ngày 30/12/2021, 01 nam thanh niên đến nhà D hỏi mua 02 gói ma túy Ketamine. D đồng ý và hẹn giao dịch mua bán ma túy tại lô 7 đường L, phường Đ, quận N, thành phố H. Khi D trên đường đi đến lô 7 đường L, phường Đ, quận N, thành phố H để bán ma túy cho nam thanh niên không quen biết như đã hẹn thì bị Công an quận Ngô Quyền bắt giữ theo Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Về vật chứng vụ án: 03 bì giấy niêm phong số 693MT/PC09; 693MT-A/PC09 và 697MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; 01 ống cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng; 02 lọ nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa dài khoảng 20 cm, được cắt vát 01 đầu và một số vỏ túi nilon kích thước các loại khác nhau cần chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 153/CT-VKS ngày 28/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Trần Nam D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ đồng phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên toà các bị cáo Trần Nam D, Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 đối với bị cáo Trần Nam D và giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ và đề nghị Hội đồng xét xử

- Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Nam D với mức án từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; không đề nghị hình phạt bổ sung do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Th với mức án từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; không đề nghị hình phạt bổ sung do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Bị cáo Hoàng Thị D1 với mức án từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; không đề nghị hình phạt bổ sung do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17, Điều 58; điểm s,t khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Tạ Thành Đ với mức án từ 05 năm tù đến 06 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; không đề nghị hình phạt bổ sung do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: Đối với 03 bì giấy niêm phong số 693MT/PC09; 693MT-A/PC09 và 697MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; 02 lọ nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa dài khoảng 20 cm, được cắt vát 01 đầu và một số vỏ túi nilon kích thước các loại khác nhau xét không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 ống cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung màu xanh; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Tạ Thành Đ 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo Trần Nam D phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.750.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở lại xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ tại phiên toà phù hợp với nội dung vụ án nêu trên thể hiện: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/12/2022, tại Phòng tầng 5 số nhà 86 Đ, phường Đ, quận N, thành phố H, Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1 đã sử dụng địa điểm là nhà của mình và cùng Tạ Thành Đ bàn bạc, góp tiền, chuẩn bị chất ma túy MDMA và Ketamine để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 17 và Điều 255 của Bộ Luật hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo Trần Nam D thể hiện khoảng 21 giờ ngày 29/12/2022, Trần Nam D đã bán cho Nguyễn Văn Th và Tạ Thành Đ 1,27 gam MDMA và 0,33 gam Ketamine. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Nam D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng định khung:

[4] Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ cùng góp tiền mua ma túy về để sử dụng cho nhau. Vì vậy các bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng định khung “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ Luật hình sự.

[5] Bị cáo Trần Nam D có hành vi vào ngày 29/12/2022 cùng 01 lúc bán ma túy cho Nguyễn Văn Th và Tạ Thành Đ và ngày 30/12/2022 có hành vi bán ma túy cho người đàn ông không quen biết. Vì vậy bị cáo Trần Nam D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với hai tình tiết định khung tăng nặng là “hai lần trở lên” và “02 người trở lên” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố các bị cáo về tội danh, và điều luật áp dụng là đúng với quy định pháp luật.

[7] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về trao đổi, sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, các bị cáo Trần Nam D, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Th có 01 tiền án đã được xóa án. Tuy vậy loại tội phạm mà các bị cáo đã bị truy tố là nhóm tội rất nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác đồng thời là nguồn gốc để phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo. Song cũng xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Tạ Thành Đ gia đình có người thân có công với cách mạng, năm 2016 bị cáo Đ đã được Giám đốc Công an thành phố tặng thưởng giấy khen trong việc truy bắt tội phạm nên bị cáo Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và là căn cứ khi Hội đồng xét xử lượng hình đối với bị cáo. Do các bị cáo không có thu nhập và công việc ổn định nên không cần thiết bắt các bị cáo chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[9] Bị cáo Tạ Thành Đ có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, bị cáo Tạ Thành Đ được hưởng “dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng...”

- Đánh giá vai trò đồng phạm:

[10] Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, do không có công việc ổn định và hám lợi nhuận cao, vì vậy bị cáo Trần Nam D mới nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Th, D1, Đ tổ chức cho nhau sử dụng chất ma túy Th và D1 bỏ tiền ra mua ma túy và dùng nhà của mình cho bị cáo Đ cùng sử dụng. Vì vậy bị cáo Th và bị cáo D1 phải chịu mức hình phạt cáo hơn bị cáo Đ. Bị cáo Đ là đồng phạm thứ yếu nên được chịu mức hình phạt nhẹ nhất.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 03 bì giấy niêm phong số 693MT/PC09; 693MT-A/PC09 và 697MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; 02 lọ nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa dài khoảng 20 cm, được cắt vát 01 đầu

và một số vỏ túi nilon kích thước các loại khác nhau. Xét vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 ống cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn Th và 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo Trần Nam D là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng đã qua sử dụng của bị cáo Tạ Thành Đ không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Tạ Thành Đ. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[12] Bị cáo Trần Nam D đã bán ma túy cho các bị cáo Nguyễn Văn Th và bị cáo Tạ Thành Đ với số tiền 3.750.000 đồng (theo lời khai của các bị cáo). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không làm rõ được bị cáo Trần Nam D thu lợi bất chính được bao nhiêu tiền từ số tiền bán ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để buộc bị cáo Trần Nam D phải nộp lại số tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy cho các bị cáo Th và Đ.

[13] Trong vụ án này, Trần Nam D còn khai đã bán ma túy cho nhiều người không rõ lai lịch, địa chỉ. Tuy nhiên, những lần mua bán ma túy này ngoài lời khai của D không có chứng cứ nào khác chứng minh, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với người phụ nữ tên Hương bán ma túy cho D và người đàn ông hỏi mua ma túy của D, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[14] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

[15] Các bị cáo Trần Nam D, Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Nam D 08 (tám) năm 06 (sáu)

tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2021

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Văn Th 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2021.

Hoàng Thị D1 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2021

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 1 Điều 54; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tạ Thành Đ 05(năm) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2021.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 bì giấy niêm phong số 693MT/PC09; 693MT-A/PC09 và 697MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; 02 lọ nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa dài khoảng 20 cm, được cắt vát 01 đầu và một số vỏ túi nilon kích thước các loại khác nhau.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng; trả lại bị cáo Tạ Thành Đ 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đã qua sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trần Nam D, Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Nam D, Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

## KẾT LUẬN

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/12/2022, tại Phòng tầng 5 số nhà 86 Cái Hòm, phường Đ Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1 đã sử dụng địa điểm là nhà của mình và cùng Tạ Thành Đ bàn bạc, góp tiền, chuẩn bị chất ma túy MDMA và Ketamine để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang.

Khoảng 21 giờ ngày 29/12/2022, Trần Nam D đã bán cho Nguyễn Văn Th và Tạ Thành Đ 1,27 gam MDMA và 0,33 gam Ketamine. Và khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, D đã cất giấu trái phép 1,64 gam Ketamine đang trên đường đi bán số ma túy này cho người khác thì bị bắt giữ. Đồng thời, D còn cất giấu trái phép 0,08 gam Ketamine mục đích để bán lại kiếm lời. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là:  $(1,27: 5) \times 100\% + ((0,33+1,64+0,08): 20) \times 100\% = 35,65\%$  thuộc trường hợp dưới 100%.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

Bị can Trần Nam D đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị can Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

...b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên”.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...b) Đối với 02 người trở lên;”

Các bị can không có tình tiết tăng nặng. Các bị can Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ, Trần Nam D được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hành sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, Trần Nam D còn khai đã bán ma túy cho nhiều người không rõ lai lịch, địa chỉ. Tuy nhiên, những lần mua bán ma túy này ngoài lời khai của D không có chứng cứ nào khác chứng minh, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với người phụ nữ tên Hương bán ma túy cho D và người đàn ông hỏi mua ma túy của D, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về nguồn gốc số ma túy Cần sa thu giữ tại nhà D, D khai được người không quen biết bán ma túy cho 01 liều ma túy Cần sa. D đem về nhà sử dụng dở, còn lại vắt vào trong lọ nhựa màu đỏ mục đích để sử dụng. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy Cần sa của D, không đủ lượng để xử lý hình sự, Công an quận Ngô Quyền đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

### QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân quận Ngô Quyền để xét xử các bị can Trần Nam D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị can Nguyễn Văn Th, Hoàng Thị D1, Tạ Thành Đ về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

2. Cáo trạng này thay thế cho Cáo trạng số 70/CT-VKSNQ ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền.

3. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án được đánh số bút lục như trong bảng thống kê tài liệu.
- Vật chứng: Có bảng kê vật chứng kèm theo.
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.